

Số: 141/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 10 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, 370, 371 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **671/2022**/TLST-HNGĐ ngày **08** tháng **11** năm **2022** về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Trần Võ N, sinh năm 1984; địa chỉ: phường B, quận A, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Nguyễn Đoàn Phương L, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố E, phường BT, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy: Các đương sự thuận tình ly hôn và tự nguyện thoả thuận với nhau tại Biên bản ghi nhận sự ly hôn và hoà giải thành ngày **02** tháng **3** năm **2023** như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L tiến tới hôn nhân tự nguyện vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban Nhân dân phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 2 (hai) năm, mâu thuẫn phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Hai bên đã cố gắng khắc phục, hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, do mâu thuẫn trầm trọng, sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay, cả hai tự nhận thấy không thể tiếp tục chung sống do

tình cảm đã hết, vì vậy cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L có hai con chung là: Trần Nguyễn Linh L, sinh ngày 03/3/2016 (Giới tính: Nữ) và Trần Nguyên M, sinh ngày 19/9/2019 (Giới tính: Nam). Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L đã thống nhất sau khi ly hôn, ông Nguyễn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Trần Nguyễn Linh L; bà Linh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Trần Nguyên M; việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L cùng xác định vợ chồng không có nợ chung.

[5] Về lệ phí việc dân sự: Các đương sự phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 62/2015, quyền 01/2015 đăng ký ngày 06/8/2015 tại Ủy ban Nhân dân phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý).

Về con chung: Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L có hai con chung là: Trần Nguyễn Linh L, sinh ngày 03/3/2016 (Giới tính: Nữ) và Trần Nguyên M, sinh ngày 19/9/2019 (Giới tính: Nam). Sau khi ly hôn, ông Nguyễn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Trần Nguyễn Linh L; bà Linh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Trần Nguyên M; việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Ông Trần Võ N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự: Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L phải nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0015041 ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Võ N và bà Nguyễn Đoàn Phương L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- UBND phường Bình Thuận, Quận 7, TP HCM;
- Đương sự;
- Lưu hs, VT (Tk Thu).⁽¹⁰⁾

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Phơ